

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**
Số 4574/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc đính chính văn bản

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Thực hiện Kết luận số 2454/KL-ĐCTLN ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Đoàn Công tác liên ngành do Bộ Tư pháp chủ trì về việc kiểm tra đối với công tác xây dựng, ban hành và kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật tại thành phố Hồ Chí Minh ngày 22 tháng 6 năm 2017;

Theo ý kiến của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 7644/TTr-STP-KTrVB ngày 09 tháng 8 năm 2017;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đính chính căn cứ ban hành văn bản và thể thức, kỹ thuật trình bày của 06 Quyết định sau đây:

1. Quyết định số 01/2015/QĐ-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, xử lý kỷ luật đối với các viên chức lãnh đạo, quản lý là giảng viên của Trường đại học chuyên ngành y dược giữ chức Trưởng, Phó trưởng khoa của các bệnh viện trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Bổ phần văn bản căn cứ: “*Quyết định số 4884/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt Đề án thí điểm mô hình Viện-Trường Y tế của Thành phố Hồ Chí Minh*”.

2. Quyết định số 07/2017/QĐ-UBND ngày 17 tháng 2 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý Khu công nghệ cao thành phố Hồ Chí Minh.

- Bổ sung vào phần căn cứ ban hành văn bản: “*Căn cứ Quyết định số 45/2007/QĐ-TTg ngày 03 tháng 4 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ quy định thẩm quyền quản lý cán bộ các Ban Quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế và các Ban Quản lý có tên gọi khác thuộc Bộ và Ủy ban nhân dân tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương*”.

- Điều chỉnh “*Xét đề nghị*” thành “*Theo đề nghị*”.

3. Quyết định số 05/2015/QĐ-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ban hành đơn giá hoạt động quan trắc và phân tích môi trường trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Đính chính các căn cứ sau đây:

- “*Thông tư liên tịch số: 01/2008/TTLT-BTNMT-BTC ngày 29 tháng 04 năm 2008 của Bộ Tài nguyên Môi trường và Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán công tác bảo vệ môi trường thuộc nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường*” và “*Thông tư liên tịch số: 45/2010/TTLT-BTC-BTNMT ngày 30 tháng 3 năm 2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý kinh phí sự nghiệp môi trường*” thành:

“*Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường*”.

- “*Thông tư số: 231/2009/TT-BTC ngày 09 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng*” thành:

“*Thông tư số 183/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy đăng ký công bố hợp chuẩn, hợp quy*”.

- “*Thông tư số: 07/2013/TT-BNV ngày 31 tháng 07 năm 2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện mức lương cơ sở đối với các đối tượng hưởng lương, phụ cấp trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng, Nhà nước, Tổ chức chính trị-xã hội có tính chất đặc thù*” thành:

“*Thông tư số 02/2017/TT-BNV ngày 12 tháng 05 năm 2017 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện mức lương cơ sở đối với các đối tượng hưởng lương, phụ*

cấp trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng, Nhà nước, Tổ chức chính trị-xã hội và Hội”.

- “*Quyết định số 32/2008/QĐ-BTC ngày 29 tháng 5 năm 2008 của Bộ Tài chính về chế độ quản lý tính hao mòn tài sản cố định trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức có sử dụng ngân sách Nhà nước*” thành:

“Thông tư số 162/2014/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2014 của Bộ Tài chính quy định chế độ quản lý, tính hao mòn tài sản cố định trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức có sử dụng ngân sách Nhà nước”.

4. Quyết định số 07/2015/QĐ-UBND ngày 06 tháng 02 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về sửa đổi, bổ sung Khoản 4 Điều 1 của Quyết định số 91/2006/QĐ-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2006 và Điều 1 Quyết định số 40/2012/QĐ-UBND ngày 12 tháng 9 năm 2012 về sửa đổi, bổ sung quy định điều kiện cho đối tượng có thu nhập thấp vay tiền tại Quỹ phát triển nhà ở Thành phố để tạo lập nhà ở.

Bổ phần văn bản căn cứ: “*Quyết định số 3823/QĐ-UB ngày 04 tháng 8 năm 2004 của Ủy ban nhân dân Thành phố về lập Quỹ Phát triển Nhà ở Thành phố Hồ Chí Minh*”.

5. Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy chế cấp và thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện tham gia “chuỗi thực phẩm an toàn” của Thành phố Hồ Chí Minh

- Đính chính “*Căn cứ Công văn số 1325/TTg-KGVX ngày 04 tháng 8 năm 2011 của Văn phòng Chính phủ về ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về Đề án xây dựng mô hình thí điểm quản lý thực phẩm theo chuỗi thực phẩm an toàn*” tại Thành phố Hồ Chí Minh” thành:

“Thực hiện Công văn số 1325/TTg-KGVX ngày 04 tháng 8 năm 2011 của Văn phòng Chính phủ về ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về Đề án xây dựng mô hình thí điểm quản lý thực phẩm theo chuỗi thực phẩm an toàn” tại Thành phố Hồ Chí Minh”.

- Đính chính tên gọi Quyết định “*Ban hành Quy chế cấp và thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện tham gia “Chuỗi thực phẩm an toàn” của Thành phố Hồ Chí Minh*” thành:

"Ban hành Quy chế cấp và thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện tham gia "chuỗi thực phẩm an toàn" thực hiện thí điểm tại Thành phố Hồ Chí Minh".

6. Quyết định số 04/2015/QĐ-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2015 ban hành Quy định về quản lý hoạt động khoáng sản và bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Bỏ căn cứ: "Quyết định số 430/QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt quy hoạch khai thác và sử dụng khoáng sản rắn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Tư pháp; Giám đốc Sở Y tế; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Ban Quản lý Khu công nghệ cao Thành phố; Ban Quản lý Đề án "chuỗi thực phẩm an toàn" – Chi Cục An toàn thực phẩm – Sở Y tế; Quỹ phát triển nhà ở thành phố; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Noi nhận:

- Nhu Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Y tế, Bộ Xây dựng, Bộ Tư pháp (Thứ trưởng Phan Chí Hiếu), Cục Kiểm tra văn bản Quy phạm pháp luật;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP;
- TT Hội đồng nhân dân TP;
- TT UB: CT; các PCT;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam TP;
- Văn phòng và các Ban Thành ủy;
- Văn phòng và Ban Hội đồng nhân dân TP;
- VP UB: CVP, các PVP;
- Sở Tư pháp (Các Phòng: Văn bản, Kiểm tra văn bản, Kiểm soát thủ tục hành chính, Bổ trợ tư pháp, Theo dõi thi hành pháp luật);
- Các Phòng Chuyên viên VP UB;
- Trung tâm Công báo; Trung tâm Tin học;
- City WEB thành phố;
- Lưu: VT, (NCPC-TNh) 165

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Huỳnh Cách Mạng